

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN BIÊN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST  
Ngày 22-6-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

**- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng;
2. Ông Trần Văn Rum.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đăng K - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Văn K**, sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/02/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Phước Oai H (tên gọi khác: L), sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 22 giờ ngày 03/10/2021, Nguyễn Phước Oai H và Nguyễn Trung T1, sinh năm 1989, ngụ ấp R, xã B1, huyện B, tỉnh Tây Ninh uống rượu cùng với Nguyễn Thị L, sinh năm 1983, ngụ ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Một lúc sau

thấy bà L chở theo con nhỏ lại say rượu không thể về nhà được nên H điều khiển xe mô tô của bà L chở hai mẹ con bà L về, còn T1 điều khiển xe mô tô chạy theo sau. Khi H điều khiển xe mô tô đến nhà giữ rẫy cao su thuộc ấp Bàu Rã, xã Thanh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh thì H đẩy xe vào nhà còn T1 dừng xe trước nhà đợi. Lúc này Lê Văn K là con của bà L điều khiển xe mô tô về đến, do nghi ngờ H có quan hệ tình cảm với bà L nên K vào nhà lấy 01 con dao bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 40cm, bề rộng lưỡi dao dài khoảng 10 cm chém 01 (một) nhát vào cổ tay trái, 01 (một) nhát mặt ngoài bả vai phải, 02 (hai) nhát vào lưng phải và 02 (hai) nhát vào gối trái của H. Bà L chạy lại can ngăn thì bị K chém trúng vào lòng bàn tay phải. Anh T1 chạy lại can ngăn, giằng co với K làm rớt con dao nên K bỏ chạy. Sau đó, H được bà L và T1 đưa đi cấp cứu. Sau khi mọi người đi, Lê Văn K quay về nhà nhặt con dao rồi vứt bỏ tại vườn cao su nhưng không nhớ vị trí nào.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn K đã T1 khẩn Ki nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

\* Kết quả giám định thương tích: tại Bản Kết luận giám định pháp y số 18/2022/TgT ngày 17/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phước Oai H do thương tích gây nên là 13%.

\* Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Phước Oai H yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng, Lê Văn K và gia đình đã nộp 10.000.000 đồng tiền bồi thường, khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

\* Vật chứng thu giữ: không có.

*Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTB, ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.*

### ***Tại phiên tòa:***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù.

*Về bồi thường thiệt hại:* đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo K đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã nộp thay bị cáo số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo K còn phải bồi thường thêm số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Bị cáo Lê Văn K không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Nguyễn Phước Oai H không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo Lê Văn K xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 03/10/2021, tại nhà giữ rẫy cao su nơi bà Nguyễn Thị L sinh sống thuộc ấp Bàu Rã, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bị cáo Lê Văn K không quen biết, không có mâu thuẫn với anh Nguyễn Phước Oai H nhưng lại thực hiện hành vi gây thương tích cho anh H thể hiện bị cáo có *tính chất côn đồ* (quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Bị cáo dùng 01 con dao bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 40cm, bề rộng lưỡi dao dài khoảng 10cm là *hung khí nguy hiểm* (quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) chém nhiều nhát vào tay, vai, lưng, chân của anh H gây thương tích 13%, nên hành vi của bị cáo Lê Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội *Cố ý gây thương tích* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSTB ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Văn K đã T1 khẩn Ki báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Phước Oai H số tiền 30.000.000 đồng tuy nhiên anh H không nhận nên gia đình bị cáo đã nộp thay bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu

số 0000979 ngày 10/5/2022; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức án khi quyết định hình phạt.

[5] Hình phạt áp dụng: căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở T1 công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội. Việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: bị hại Nguyễn Phước Oai H yêu cầu bị cáo Lê Văn K bồi thường chi phí điều trị 18.000.000 đồng, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần 23.000.000 đồng, tiền thuê người nuôi bệnh là 9.000.000 đồng, tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo K đồng ý bồi thường cho bị hại H số tiền 50.000.000 đồng. Ghi nhận gia đình bị cáo K đã thay bị cáo nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên lai số 0000979 ngày 10/5/2022, số tiền còn lại bị cáo K đồng ý tiếp tục bồi thường là phù hợp với Điều 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với hành vi của Lê Văn K gây thương tích cho bà Nguyễn Thị L khi bà L can ngăn, bà L đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với bị cáo K nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 16/02/2022.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Lê Văn K bồi thường cho bị hại Nguyễn Phước Oai H số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Ghi nhận bị cáo Lê Văn K đã nộp số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu số 0000979 ngày 10/5/2022, bị cáo Lê Văn K còn phải bồi thường thêm số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (anh Nguyễn Phước Oai H) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (bị cáo Lê Văn K) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**3. Về án phí:** căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKDND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV và THA -TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Kim Nguyên**